

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **70/2022/HS-ST**
Ngày 08/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Tấn Đầu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Kiện

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa Hiệp

2. Bà Nguyễn Hải Anh

Nghề nghiệp: Giáo viên

Nơi công tác: Trường Trung học cơ sở thị trấn Minh Lương

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lữ Cẩm Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Công U (V), sinh ngày 25/9/2004 tại Đắc Nông; Nơi cư trú: BD, xã ET, huyện EH, tỉnh ĐK; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ văn hóa: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Công H, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Ngọc N (Phạm Thị H, sinh năm 1979); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/12/2021 đến ngày 27/12/2021 được tại ngoại điều tra. Đến ngày 29/6/2022 bị bắt tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Ông Đỗ Công H; sinh năm 1970 (có mặt)

Trú tại: BD, xã ET, huyện EH, tỉnh DK

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị K- Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Chị **Huỳnh Kim H**, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Trú tại: ấp VP, xã VHP, huyện CT, tỉnh KG.

2/ Anh **Danh T**, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Trú tại: ấp TT, xã GT, huyện CT, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 18/12/2021 Đỗ Công U, sinh ngày 25/9/2004 (đăng ký thường trú tại BD, xã ET, huyện EH, tỉnh DK) mua ma túy của một người thanh niên (không rõ nhân thân) với giá 200.000 đồng, ma túy được chứa trong 01 bịch nylon có rãnh gài viền xanh, kích thước 03 cm x 2,5 cm. Đến ngày 23/12/2021, vào khoảng 09 giờ, U lấy một ít ma túy để sử dụng một mình, rồi cất bịch ma túy còn lại vào trong bóp da của U. Khoảng 23 giờ cùng ngày, U nhậu cùng nhóm bạn trên Cống Cái Lớn thuộc ấp AT, xã BA, huyện CT, tỉnh KG thì có lực lượng tuần tra kiểm tra và bắt quả tang U đang cất giấu 01 (một) bịch nylon có rãnh gài viền xanh, kích thước 03 cm x 2,5 cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất, U khai nhận là chất ma túy đá. Ngay sau đó, lực lượng công an tiến hành thu giữ, niêm phong và trưng cầu giám định theo quy định pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số: 1170 ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: “Nhiều hạt tinh trong suốt, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3001 gam”.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 52/CT-VKS-CT ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Đỗ Công U (V) về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình

sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Công U (Vàng) phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91 và Điều 101, xử phạt bị cáo **Đỗ Công U** từ 09 đến 12 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Niêm phong mẫu vật, vụ số 1170/2022, ngày 04 tháng 01 năm 2022, người chứng kiến Lý Tiến Tài, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Trợ giúp viên của Trung Tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang bà Nguyễn Thị K - bào chữa cho bị cáo U có ý kiến trình bày như sau: Về tội danh mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội nên Trợ giúp viên hoàn toàn thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, về phần hình phạt cũng mong HĐXX xem xét: Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, tại thời điểm phạm tội bị cáo vẫn chưa thành niên nên khả năng nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự. Do đó, Trợ giúp viên đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo U 09 tháng tù cũng đã đủ thể hiện tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo không bổ sung gì thêm về quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện

Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 23 giờ ngày 23/12/2021, lực lượng công an tuần tra trên Cống Cái Lớn thuộc ấp AT, xã BA, huyện CT, tỉnh KG đã bắt quả tang Đỗ Công U, sinh ngày 25/9/2004 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 0,3001 gam loại Methamphetamine.

Căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... ; c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*; ... Như vậy, hành vi cất giấu 01 bịch nylon chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3001 gam để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như đã viện dẫn nêu trên. Do đó, cáo trạng đã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Nhưng chỉ vì nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng mà bị cáo đã cố ý tìm mua và tàng trữ 0,3001 gam loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an phát hiện nên cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi phạm tội bị cáo vẫn chưa thành niên nên việc am hiểu

pháp luật có phần còn hạn chế; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội được quy định tại Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự, sẽ xem xét hình phạt khi lượng hình để có mức án phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[7] Xét đề nghị của bà Nguyễn Thị Khoa- Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang bào chữa chỉ định cho bị cáo là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[8] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

8.1. Đối với 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Niêm phong mẫu vật, vụ số 1170/2022, ngày 04 tháng 01 năm 2022, người chứng kiến Lý Tiến Tài, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang nên căn xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

8.2. Đối với 01 (một) bóp da màu đen có dòng chữ GIANNI VERSACE đã qua sử dụng. Đối với vật chứng này Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Công U (V) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Công U (V) 09** (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 29/6/2022, bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 23/12/2021 đến ngày 27/12/2021.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm

2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử: tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ Niêm phong mẫu vật, vụ số 1170/2022, ngày 04 tháng 01 năm 2022, người chứng kiến Lý Tiến Tài, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 37/QĐ-VKSCT ngày 05/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Công U phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo và NĐDHPCBC;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Tấn Đầu